TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **19**/2024/QĐST-DS	*Tây Hòa, ngày 28 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2024; về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 84/2024/TLST- DS ngày 01 tháng 10 năm 2024;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Bùi Tất S, sinh năm: 1980; bà Trần Thị Thu T, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Thôn P, xã S, huyện T, tỉnh Phú Yên;

Bị đơn: Ông Bùi Minh K, sinh năm: 1979; bà Lê Thị Thanh D, sinh năm: 1984;

Địa chỉ: Thôn P, xã S, huyện T, tỉnh Phú Yên;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Bùi Minh K và bà Lê Thị Thanh D thừa nhận có vay, còn nợ và chấp nhận trả cho nguyên đơn ông Bùi Tất S và bà Trần Thị Thu T số tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*). Thời hạn trả hết nợ: 02 (hai) tháng, tính từ ngày 18/10/2024 cho đến ngày 18/12/2024.

Nguyên đơn ông Bùi Tất S và bà Trần Thị Thu T có nghĩa vụ hoàn trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ GCN 03314 do Sở TNMT tỉnh P cấp ngày … tại thửa số 921, tờ bản đồ số 33 (đo đạc năm 2014), tọa lạc: Thôn P, xã S, huyện T, tỉnh Phú Yên cho bị đơn ông Bùi Minh K và bà Lê Thị Thanh D khi bị đơn thực hiện xong việc trả cho nguyên đơn số tiền nợ 200.000.000 đồng *(Hai trăm triệu đồng)*.

Kể từ ngày nguyên đơn có yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa thi hành xong khoản tiền phải trả theo thỏa thuận, thì hàng tháng bị đơn còn phải chịu

thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Bị đơn ông Bùi Minh K và bà Lê Thị Thanh D phải chịu 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về khoản tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Hoàn trả lại cho nguyên đơn ông Bùi Tất S và bà Trần Thị Thu T 5.690.000 đồng (*Năm triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0001063 ngày 25/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện T;
- CC THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mộng Tuyền